

Số: /KH-UBND

Đông Trà Bông, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản
quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã Đông Trà Bông**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 3397/QĐ-BTP ngày 02/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra Chuyên đề về các văn bản liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh; lao động, bảo hiểm xã hội, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2026; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của UBND tỉnh kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026; xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tự kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện nội dung quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với văn bản cấp trên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời, nhằm nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

2. Yêu cầu

a) Công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Hoạt động tự kiểm tra, rà soát phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời để phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật và đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

1.1 Công tác tự kiểm tra

a) Nội dung công việc: Thực hiện tự kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành trong năm ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị hoặc công chức chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

b) Tự kiểm tra văn bản của UBND xã theo chuyên đề liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh (*Chuyên đề 1*).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I và Quý II năm 2026.

c) Tự kiểm tra văn bản của UBND xã theo chuyên đề liên quan đến lao động, bảo hiểm xã hội, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động (*Chuyên đề 2*).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I, Quý II, Quý III năm 2026.

d) Tự kiểm tra văn bản của UBND xã theo chuyên đề liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo (*Chuyên đề 3*).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026.

1.2. Công tác xử lý văn bản quy phạm pháp luật qua kiểm tra

a) Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua tự kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo Kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, các Phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan (*đơn vị chủ trì soạn thảo hoặc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp*).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

b) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

- Nội dung công việc: Tiến hành theo dõi và đôn đốc cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo. Tham mưu, kiến nghị xử lý đối với trường hợp cơ quan ban hành văn bản xử lý không triệt để hoặc không đúng quy định, thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

2. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý

a) Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

b) Đơn vị chủ trì: Các Phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các ban của Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan liên quan

thực hiện rà soát văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, tổ chức mình.

c) Đơn vị phối hợp: Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND xã; Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

2.2. Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch

a) Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các ban của Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, tổ chức mình.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành để thực hiện trách nhiệm của HĐND xã, UBND xã theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương nhưng đến nay văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương đã hết hiệu lực thi hành.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành để thực hiện trách nhiệm của HĐND xã, UBND xã theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát đối với các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ban Văn hóa- Xã hội của HĐND xã; Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

c) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã đã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị rà soát đối với các văn bản có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Đơn vị phối hợp: Ban Văn hóa- Xã hội của HĐND xã; Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan có liên quan

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

d) Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2026

- Nội dung công việc: Rà soát, hệ thống hóa và lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã ban hành đã hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2026 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 2 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành việc công bố: Chậm nhất là ngày 31/01/2027.

đ) Xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung công việc: Căn cứ kết quả rà soát, các cơ quan, đơn vị kịp thời xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp Ban Văn hóa - Xã hội HĐND và các đơn vị liên quan có văn bản đề xuất UBND hoặc trình HĐND cùng cấp xử lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

3. Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Nội dung công việc: Tổ chức cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã, UBND xã đã ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

4. Công tác báo cáo, thống kê

a) Các Phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã, UBND xã đối với các văn bản có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình gửi Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp.

b) Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã báo cáo công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của UBND xã gửi về Sở Tư pháp đúng thời gian quy định.

c) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu và quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; làm đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo công chức được giao thực hiện công tác phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan chủ động tổ chức thực hiện rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND xã, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực, ngành mình quản lý. Kịp thời tham mưu xử lý đối với các văn bản qua kiểm tra, rà soát phát hiện có nội dung sai sót hoặc không còn phù hợp.

3. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 tại cơ quan, đơn vị mình.

4. Kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Phòng, đơn vị thuộc xã;
- VP HĐND và UBND: CVP, CVNC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Minh Vương